

KNOWLEDGE AND ATTITUDES REGARDING E-CIGARETTES AMONG CA MAU MEDICAL COLLEGE STUDENTS IN 2025

Huynh Ngoc Linh*, Cao Phuong Nam, Nguyen The Tan, Ly Tran Nhat Duong
Thang Van Linh, Nguyen Thi Diem Binh, Le Gia Huy

Ca Mau Medical College - 146 Nguyen Trung Truc, Ly Van Lam ward, Ca Mau province, Vietnam

Received: 02/6/2025

Revised: 15/6/2025; Accepted: 09/7/2025

ABSTRACT

Objective: To determine the proportion of students with accurate knowledge and appropriate attitudes regarding the harmful effects of e-cigarettes at Ca Mau Medical College in 2025, and to identify associated factors.

Method: A cross-sectional descriptive study was conducted among 794 students from February to March 2025.

Results: The proportion of students with accurate knowledge about e-cigarettes was 78.71%, and 72.54% had appropriate attitudes. Factors associated with accurate knowledge included being female (OR = 1.98), residing in urban areas (OR = 1.94), and having academic performance rated as good or higher (OR = 2.42). Similarly, appropriate attitudes were associated with being female (OR = 1.45), urban residence (OR = 1.49), and good academic performance or higher (OR = 1.59), with all p-values < 0.05.

Conclusion: A relatively high proportion of students demonstrated accurate knowledge and appropriate attitudes toward e-cigarettes. However, misconceptions and inappropriate attitudes still exist among a portion of the student population.

Keywords: Knowledge, attitude, electronic cigarettes.

*Corresponding author

Email: drlinhcm78@gmail.com **Phone:** (+84) 918601231 **Https://doi.org/10.52163/yhc.v66iCD11.2843**



KIẾN THỨC, THÁI ĐỘ VỀ THUỐC LÁ ĐIỆN TỬ CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ CÀ MAU NĂM 2025

Huỳnh Ngọc Linh*, Cao Phương Nam, Nguyễn Thế Tân, Lý Trần Nhật Dương
Thang Văn Linh, Nguyễn Thị Diễm Bình, Lê Gia Huy

Trường Cao đẳng Y tế Cà Mau - 146 Nguyễn Trung Trực, phường Lý Văn Lâm, tỉnh Cà Mau, Việt Nam

Ngày nhận bài: 02/6/2025

Ngày chỉnh sửa: 15/6/2025; Ngày duyệt đăng: 09/7/2025

TÓM TẮT

Mục tiêu: Xác định tỉ lệ kiến thức đúng, thái độ đúng về thuốc lá điện tử của sinh viên Trường Cao đẳng Y tế Cà Mau năm 2025 và một số yếu tố liên quan.

Phương pháp: Nghiên cứu mô tả cắt ngang trên 794 sinh viên từ tháng 2/2025-4/2025.

Kết quả: Tỷ lệ sinh viên có kiến thức đúng (78,71%) và thái độ đúng (72,54%) về thuốc lá điện tử. Các yếu tố liên quan đến kiến thức đúng bao gồm giới tính nữ (OR = 1,98), quê quán ở thành thị (OR = 1,94) và xếp loại học tập từ khá trở lên (OR = 2,42). Tương tự, thái độ đúng cũng liên quan đến giới tính nữ (OR = 1,45), quê quán ở thành thị (OR = 1,49) và xếp loại học tập từ khá trở lên (OR = 1,59), đều có $p < 0,05$.

Kết luận: Sinh viên có kiến thức đúng, thái độ đúng về thuốc lá điện tử tương đối cao. Tuy nhiên vẫn còn sinh viên có kiến thức, thái độ chưa đúng về thuốc lá điện tử.

Từ khóa: Kiến thức, thái độ, thuốc lá điện tử.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thuốc lá điện tử ngày càng trở nên phổ biến, đặc biệt là ở giới trẻ, và việc sử dụng thuốc lá điện tử là một hành vi nguy hại cho sức khỏe. Tại Việt Nam, tỷ lệ học sinh sử dụng thuốc lá điện tử đang có xu hướng tăng lên, đặc biệt là ở học sinh, sinh viên [1], [2]. Nhiều nghiên cứu đã được thực hiện để tìm hiểu về thực trạng sử dụng thuốc lá điện tử, kiến thức và thái độ liên quan đến thuốc lá điện tử trong các nhóm đối tượng khác nhau. Một nghiên cứu trên thanh thiếu niên 15-24 tuổi tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh năm 2020 cũng chỉ ra rằng kiến thức và thái độ của giới trẻ về thuốc lá điện tử còn hạn chế, và cần tăng cường giáo dục về ảnh hưởng của nó trong trường học [2]. Tại Thái Bình, một nghiên cứu trên học sinh nam trung học phổ thông cho thấy tỷ lệ học sinh có kiến thức đúng về thuốc lá điện tử là 74,9%, tuy nhiên tỷ lệ sử dụng thuốc lá điện tử vẫn ở mức cao và liên quan đến các yếu tố như mức tiêu vật hàng tháng, tiếp xúc với quảng cáo thuốc lá điện tử và ảnh hưởng từ người thân, bạn bè [3].

Do đó, việc tìm hiểu kiến thức và thái độ của sinh viên về thuốc lá điện tử là rất quan trọng để có thể xây dựng các chính sách và giải pháp can thiệp kịp thời. Nghiên cứu kiến thức, thái độ về thuốc lá điện tử của sinh viên Trường Cao đẳng Y tế Cà Mau năm 2025 được thực hiện nhằm đạt được mục tiêu: (1) Xác định tỷ lệ kiến thức, thái độ đúng về thuốc lá điện tử của sinh viên Trường Cao đẳng Y tế Cà Mau năm 2025; (2) Phân tích

các yếu tố liên quan đến kiến thức, thái độ đúng về thuốc lá điện tử của sinh viên Trường Cao đẳng Y tế Cà Mau năm 2025.

2. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Thiết kế nghiên cứu

Mô tả cắt ngang.

2.2. Địa điểm và thời gian nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện từ tháng 2/2025 đến tháng 4/2025 tại trường Cao đẳng Y tế Cà Mau.

2.3. Đối tượng nghiên cứu

Sinh viên đang theo học hệ chính quy tại Trường Cao đẳng Y tế Cà Mau năm 2025.

- Tiêu chí chọn mẫu: sinh viên hệ chính quy và đồng ý tham gia nghiên cứu.

- Tiêu chí loại trừ: sinh viên không đồng ý tham gia nghiên cứu, không hoàn thành đầy đủ bộ câu hỏi khảo sát.

2.4. Cỡ mẫu, chọn mẫu

- Cỡ mẫu áp dụng theo công thức ước lượng một tỷ lệ:

$$n = Z_{1-\alpha/2}^2 \times p(1 - p) \times \varepsilon/d^2$$

Theo nghiên cứu của Trần Thị Vân Anh (2021) [4], sinh viên có kiến thức, thái độ đúng với tỷ lệ lần lượt là 35,2% và 36,5%. Với $d = 0,05$ và $\varepsilon = 2$, thay vào công thức trên, tính được cỡ mẫu là $n = 702$ và $n = 714$,

*Tác giả liên hệ

Email: drlinhcm78@gmail.com Điện thoại: (+84) 918601231 <https://doi.org/10.52163/yhc.v66iCD11.2843>

chúng tôi chọn cỡ mẫu 714, thực tế mẫu thu thập được $n = 794$ sinh viên.

- Phương pháp chọn mẫu: chọn mẫu ngẫu nhiên phân tầng theo khóa học, trong mỗi khóa bốc thăm lớp đại diện và khảo sát tất cả sinh viên trong lớp.

2.5. Biến số nghiên cứu

Nghiên cứu này sử dụng các biến số như giới tính, khóa học, địa chỉ, xếp loại học tập, ngành học, nơi ở học tập. Kiến thức, thái độ đúng khi trả lời đúng trên 70% câu hỏi khảo sát.

2.6. Kỹ thuật, công cụ và quy trình thu thập số liệu

Phát bộ câu hỏi khảo sát trực tiếp sinh viên theo danh sách lớp. Hướng dẫn sinh viên cách điền đầy đủ và chính xác các thông tin trong bộ câu hỏi. Thu thập lại bộ câu hỏi đã hoàn thành và kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của dữ liệu. Mã hóa và nhập dữ liệu vào phần mềm thống kê để phân tích.

2.7. Xử lý và phân tích số liệu

Dữ liệu thô từ phiếu thu thập dữ liệu sẽ được mã hóa và nhập vào phần mềm Epidata 4.1, phân tích bằng phần mềm thống kê STATA 16.0. Dùng chỉ số số chênh (OR) để tìm hiểu mối liên quan giữa kiến thức, thái độ đúng với các đặc điểm của sinh viên, sự khác biệt có ý nghĩa thống kê khi $p \leq 0,05$.

2.8. Đạo đức nghiên cứu

Nghiên cứu đã được thông qua và được sự cho phép của Hội đồng Y đức Trường Cao đẳng Y tế Cà Mau. Thông tin của sinh viên tham gia vào nghiên cứu được giữ bí mật. Các đối tượng tự nguyện đồng ý tham gia vào nghiên cứu, được giải thích rõ về mục đích của nghiên cứu. Các số liệu, thông tin thu thập được chỉ phục vụ cho nghiên cứu.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Bảng 1. Đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu ($n = 794$)

Đặc điểm		Tần số	Tỷ lệ (%)
Giới tính	Nam	234	29,47
	Nữ	560	70,53

Đặc điểm		Tần số	Tỷ lệ (%)
Năm học	Năm 1	409	51,51
	Năm 2	172	21,66
	Năm 3	213	26,83
Quê quán	Thành thị	215	27,08
	Nông thôn	579	79,92
Chuyên ngành	Y sỹ	92	11,59
	Cao đẳng dược	327	41,18
	CD điều dưỡng	375	47,23
Xếp loại học tập	Khá trở lên	674	84,82
	Trung bình	120	15,11
Nơi ở	Gia đình	330	41,56
	Nhà trọ	380	47,86
	Nhà người thân	84	10,58

Nhận xét: Nữ giới chiếm tỷ lệ cao hơn nam giới (70,53% so với 29,47%). Sinh viên năm nhất (51,51%) và đến từ nông thôn (79,92%) chiếm tỷ lệ cao nhất. Về chuyên ngành, cao đẳng điều dưỡng chiếm tỷ lệ cao nhất (47,23%), tiếp theo là cao đẳng dược (41,18%) và y sỹ (11,59%). Đa số sinh viên có học lực khá trở lên (84,82%), và có xu hướng ở nhà trọ (47,86%) hơn là ở cùng gia đình (41,56%) hoặc nhà người thân (10,58%).

Bảng 2. Tỷ lệ sinh viên có kiến thức, thái độ đúng về thuốc lá điện tử ($n = 794$)

Đặc điểm		Tần số	Tỷ lệ (%)
Kiến thức	Đúng	625	78,71
	Chưa đúng	169	21,29
Thái độ	Đúng	576	72,54
	Chưa đúng	218	27,46

Nhận xét: Sinh viên có kiến thức đúng về thuốc lá điện tử (78,71%), trong khi đó 21,29% có kiến thức chưa đúng. Về thái độ, tỷ lệ sinh viên có thái độ đúng là 72,54%, và 27,46% có thái độ chưa đúng.

Bảng 3. Các yếu tố liên quan đến kiến thức, thái độ đúng về thuốc lá điện tử của sinh viên

Đặc điểm		Kiến thức				Thái độ			
		Đúng	Chưa đúng	OR (KTC 95%)	p	Đúng	Chưa đúng	OR (KTC 95%)	p
Giới tính	Nam ($n = 234$)	164 (70,09%)	70 (29,91%)	1,98 (1,37-2,87)	< 0,001	157 (67,09%)	77 (32,91%)	1,45 (1,02-2,05)	< 0,02
	Nữ ($n = 560$)	461 (82,32%)	99 (17,68%)			419 (74,82%)	141 (25,18%)		
Năm học	Năm 1 ($n = 409$)	303 (74,08%)	106 (25,92%)	1,34^(*) (1,12-2,55)	0,001	294 (71,88%)	115 (28,12%)	-	0,47
	Năm 2 ($n = 172$)	136 (79,07%)	36 (20,93%)			131 (76,16%)	41 (23,84%)		
	Năm 3 ($n = 213$)	186 (87,32%)	27 (12,68%)			151 (70,89%)	62 (29,11%)		

Đặc điểm		Kiến thức				Thái độ			
		Đúng	Chưa đúng	OR (KTC 95%)	p	Đúng	Chưa đúng	OR (KTC 95%)	p
Quê quán	Thành thị (n = 215)	185 (86,05%)	30 (13,95%)	1,94 (1,25-3,10)	< 0,001	168 (78,14%)	47 (21,86%)	1,49 (1,02-2,21)	< 0,03
	Nông thôn (n = 579)	440 (75,99%)	139 (24,01%)			488 (70,47%)	171 (29,53%)		
Chuyên ngành	Y sỹ (n = 92)	71 (77,71%)	21 (22,83%)	-	0,31	70 (76,09%)	22 (23,91%)	-	0,59
	Dược (n = 327)	259 (76,45%)	77 (23,55%)			232 (70,95%)	95 (29,05%)		
	Điều dưỡng (n = 375)	304 (81,07%)	71 (18,93%)			274 (73,07%)	101 (26,93%)		
Xếp loại học tập	Khá trở lên (n = 674)	548 (81,30%)	126 (18,69%)	2,42 (1,55-3,76)	< 0,001	499 (74,04%)	175 (25,96%)	1,59 (1,02-2,44)	< 0,02
	Trung bình (n = 120)	77 (64,16%)	43 (35,84%)			77 (64,17%)	43 (35,83%)		
Nơi ở học tập	Gia đình (n = 330)	258 (78,18%)	72 (21,82%)	-	0,87	244 (73,94%)	86 (26,06%)	-	0,64
	Nhà trọ (n = 380)	302 (79,47%)	78 (20,53%)			274 (72,11%)	106 (27,89%)		
	Người thân (n = 84)	65 (77,38%)	19 (22,62%)			58 (69,05%)	26 (30,95%)		

Ghi chú: *OR tính khuynh hướng.

Nhận xét: Giới tính, năm học, quê quán và xếp loại học tập có liên quan đáng kể đến kiến thức, thái độ về thuốc lá điện tử ($p < 0,001$), trong khi chuyên ngành và nơi ở học tập không có mối liên quan, đều có $p > 0,05$.

4. BÀN LUẬN

4.1. Đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu

Qua nghiên cứu có sự chênh lệch lớn về giới tính, với tỷ lệ nữ sinh viên chiếm đa số (70,53%) so với nam sinh viên (29,47%). Điều này tương đồng với nghiên cứu của Lương Thị Yên [5] tại Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội, nơi tỷ lệ sinh viên nữ cũng cao hơn nam (64,4% so với 35,6%). Sinh viên năm nhất chiếm tỷ lệ cao nhất (51,51%), tiếp theo là sinh viên năm ba (26,83%) và năm hai (21,66%). Đa số sinh viên đến từ khu vực nông thôn (79,92%), trong khi sinh viên đến từ thành thị chiếm tỷ lệ thấp hơn (27,08%). Sinh viên cao đẳng điều dưỡng (47,23%) và cao đẳng dược (41,18%) chiếm tỷ lệ cao trong mẫu nghiên cứu, trong khi sinh viên y sỹ chiếm tỷ lệ thấp hơn (11,59%). Phần lớn sinh viên có xếp loại học tập từ khá trở lên (84,82%), chỉ một phần nhỏ có học lực trung bình trở xuống (15,11%). Sinh viên ở nhà trọ chiếm tỷ lệ cao nhất (47,86%), tiếp theo là sinh viên sống cùng gia đình (41,56%) và sinh viên ở nhà người thân (10,58%).

4.2. Tỷ lệ có kiến thức, thái độ đúng về thuốc lá điện tử của sinh viên nghiên cứu

Phần lớn đối tượng nghiên cứu có kiến thức đúng về thuốc lá điện tử, chiếm tỷ lệ 78,71%, trong khi đó 21,29% đối tượng có kiến thức chưa đúng. Tỷ lệ sinh

viên có thái độ đúng về thuốc lá điện tử là 72,54%, và 27,46% có thái độ chưa đúng. So với nghiên cứu của Nguyễn Văn Tiến và cộng sự [3] tại Thái Bình, tỷ lệ học sinh nam có kiến thức đúng về thuốc lá điện tử là 74,9%, tương đương với kết quả nghiên cứu của chúng tôi. Tuy nhiên, thái độ đúng về thuốc lá điện tử trong nghiên cứu của Nguyễn Văn Tiến là 97,8% [3], cao hơn đáng kể so với kết quả nghiên cứu này. Điều này có thể do sự khác biệt về đối tượng nghiên cứu và phương pháp đánh giá. Nghiên cứu của Trần Thị Vân Anh và cộng sự [4] cho thấy tỷ lệ sinh viên có kiến thức đúng và thái độ tích cực về thuốc lá điện tử lần lượt là 35,2% và 36,5%, thấp hơn nhiều so với kết quả nghiên cứu của chúng tôi. Điều này có thể lý giải do đối tượng nghiên cứu khác nhau, sinh viên y tế có thể được trang bị kiến thức tốt hơn về sức khỏe so với sinh viên các ngành khác. Một nghiên cứu khác với thanh thiếu niên 15-24 tuổi ở Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh năm 2020 cho thấy điểm trung bình kiến thức về thuốc lá điện tử là 5,88/14 [2], kiến thức về thuốc lá điện tử còn hạn chế ở giới trẻ. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng nghiên cứu này không đưa ra mức điểm cụ thể để đánh giá mức đạt về kiến thức và thái độ. Nghiên cứu của Trần Đức Phước cho thấy thái độ tích cực về phòng chống hút thuốc lá cao hơn 3,42 lần ở những học sinh có kiến thức về tác hại của thuốc lá [6].

4.3. Các yếu tố liên quan đến kiến thức, thái độ đúng về thuốc lá điện tử của sinh viên nghiên cứu

Các yếu tố liên quan đến kiến thức đúng

Tỷ lệ sinh viên nữ có kiến thức đúng cao hơn so với sinh viên nam (82,32% so với 70,09%), với OR = 1,98

(KTC 95%: 1,37-2,87) và $p < 0,001$. Điều này phù hợp với các nghiên cứu khác cho thấy sự khác biệt về hành vi và nhận thức giữa hai giới đối với việc sử dụng thuốc lá. Nghiên cứu của Lương Thị Yên [5] ghi nhận tỷ lệ hút thuốc lá ở sinh viên nam cao hơn đáng kể so với sinh viên nữ (OR = 13,0, KTC 95%: 5,08-33,28), điều này có thể giải thích tại sao kiến thức về thuốc lá điện tử ở nam giới lại thấp hơn. Sinh viên năm 3 có tỷ lệ kiến thức đúng cao nhất (87,32%). Sinh viên có quê quán ở thành thị có tỷ lệ kiến thức đúng cao hơn so với sinh viên từ nông thôn (86,05% so với 75,99%), với OR = 1,94 (KTC 95%: 1,25-3,10) và $p < 0,001$. Sinh viên có xếp loại học tập khá trở lên có tỷ lệ kiến thức đúng cao hơn so với sinh viên có xếp loại trung bình (87,68% so với 12,32%), với OR = 2,42 (KTC 95%: 1,55-3,76) và $p < 0,001$. Kết quả nghiên cứu của Trần Thị Vân Anh (2021) tại Trường Đại học Xây dựng cho thấy tỷ lệ sinh viên có kiến thức đúng chỉ là 35,2% [5], thấp hơn nhiều so với kết quả nghiên cứu này. Điều này có thể do đối tượng nghiên cứu khác nhau, sinh viên y tế có kiến thức tốt hơn về sức khỏe. Tuy nhiên, kết quả nghiên cứu này tương đồng với nghiên cứu của Nguyễn Văn Tiến và cộng sự tại Thái Bình [3] với 74,9% học sinh nam có kiến thức đúng về thuốc lá điện tử. Nghiên cứu của Trần Phạm Thanh Ngân và cộng sự [1] tại Tây Ninh cho thấy tỷ lệ học sinh có hành vi hút thuốc lá điện tử là 6,7%, liên quan đến khối lớp, học lực và sự ảnh hưởng từ bạn bè hoặc người thân. Điều này có thể thấy được tầm quan trọng của các yếu tố xã hội ảnh hưởng đến hành vi sử dụng thuốc lá điện tử.

Các yếu tố liên quan đến thái độ đúng

Kết quả nghiên cứu còn cho thấy tỷ lệ sinh viên nữ có thái độ đúng cao hơn so với sinh viên nam (74,82% so với 67,09%), với OR = 1,45 (KTC 95%: 1,02-2,05) và $p < 0,02$. Điều này cho thấy có sự khác biệt về thái độ giữa nam và nữ sinh viên đối với thuốc lá điện tử. Nghiên cứu của Lương Thị Yên [5] cũng cho thấy tỷ lệ hút thuốc lá ở sinh viên nam cao hơn nữ [5]. Sinh viên có quê quán ở thành thị có tỷ lệ thái độ đúng cao hơn so với sinh viên ở nông thôn (78,14% so với 70,47%), với OR = 1,49 (KTC 95%: 1,02-2,21) và $p < 0,03$. Tương tự, nhóm có xếp loại học tập từ khá trở lên có tỷ lệ thái độ đúng cao hơn so với sinh viên có xếp loại trung bình trở xuống (74,04% so với 64,17%), với OR = 1,59 (KTC 95%: 1,02-2,44) và $p < 0,02$. Điều này cho thấy mối liên hệ giữa kết quả học tập và thái độ đối với các vấn đề sức khỏe. So sánh với các nghiên cứu khác, nghiên cứu của Trần Thị Vân Anh và cộng sự [4] cho thấy tỷ lệ sinh viên có thái độ tích cực về thuốc lá điện tử chỉ là 36,5%, thấp hơn nhiều so với kết quả nghiên cứu này. Điều này có thể do đối tượng nghiên cứu khác nhau và sinh viên y tế thường có nhận thức tốt hơn về các vấn đề sức khỏe. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng nghiên cứu của Trần Thị Vân Anh cũng chỉ ra rằng sinh viên có kiến thức chưa đạt có nguy cơ có thái độ chưa tốt về thuốc lá điện tử cao gấp 2,8 lần, nhấn mạnh

tầm quan trọng của việc nâng cao kiến thức để cải thiện thái độ. Nghiên cứu của Trần Đức Phước và cộng sự [6] cho thấy thái độ tích cực về phòng chống hút thuốc lá cao hơn 3,42 lần ở những học sinh có kiến thức về tác hại của thuốc lá.

5. KẾT LUẬN

Qua nghiên cứu 794 sinh viên tại Trường Cao đẳng Y tế Cà Mau về kiến thức, thái độ đối với thuốc lá điện tử, chúng tôi rút ra một số kết luận:

- Tỷ lệ sinh viên có kiến thức đúng là 78,71%, chưa đúng là 21,29%; và 72,54% sinh viên có thái độ đúng, 27,46% có thái độ chưa đúng.

- Một số yếu tố liên quan đến kiến thức về thuốc lá điện tử của sinh viên như: giới tính tỷ lệ ở nữ (82,32%) so với nam (70,09%); năm 1 (74,08%), năm 2 (79,07%), năm 3 (87,32%); quê quán thành thị (86,05%) so với nông thôn (75,99%); xếp loại học tập loại khá trở lên so với loại trung bình trở xuống (64,16%). Tương tự về thái độ các yếu tố có liên quan là giới tính (74,82% so với 67,07%), quê quán (78,14% so với 70,47%), xếp loại học tập (74,04% so với 64,17%).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Trần Phạm Thanh Ngân và cộng sự. Thực trạng sử dụng thuốc lá điện tử và các mối liên quan ở học sinh tại Trường Trung học phổ thông Huỳnh Thúc Kháng tỉnh Tây Ninh năm 2024. Tạp chí Y học Việt Nam, 2024, 544 (30): 296-300.
- [2] Lê Minh Đạt và cộng sự. Kiến thức, thái độ về thuốc lá điện tử của thanh thiếu niên 15-24 tuổi tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh năm 2020. Tạp chí Y tế Công cộng, 2021, 57: 33-42.
- [3] Nguyễn Văn Tiến và cộng sự. Thực trạng kiến thức, thái độ, sử dụng thuốc lá điện tử của học sinh nam và một số yếu tố liên quan ở hai trường trung học phổ thông tại thành phố Thái Bình năm 2024. Tạp chí Y Dược Thái Bình, 2025, 15 (1): 87-94.
- [4] Trần Thị Vân Anh, Lê Thị Thanh Hương. Kiến thức và thái độ của sinh viên hệ đại học chính quy Trường Đại học Xây dựng về thuốc lá điện tử và một số yếu tố liên quan năm 2021. Tạp chí Khoa học Nghiên cứu Sức khỏe và Phát triển, 2021, 5 (5): 33-40.
- [5] Lương Thị Yên. Thực trạng hút thuốc lá, thuốc lá điện tử của sinh viên Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội năm 2021 và một số yếu tố liên quan. Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [6] Trần Đức Phước, Hoàng Cao Sạ. Một số yếu tố liên quan tới kiến thức, thái độ của học sinh Trường Trung học phổ thông Lê Trung Đình về tác hại của thuốc lá. Tạp chí Y học Cộng đồng, 2023, 64 (4): 223-230.